

Số: **4744**/KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **08** tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú Lần thứ 16 - năm 2023

Căn cứ Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” (sau đây gọi là Nghị định số 27);

Căn cứ Công văn số 4732/BGDĐT-TĐKT ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” lần thứ 16 - năm 2023 (sau đây gọi là Công văn số 4732);

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ 16 - năm 2023 như sau:

I. QUY ĐỊNH XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO NHÂN DÂN, NHÀ GIÁO ƯU TÚ LẦN THỨ 16 - NĂM 2023

1. Công tác xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân (NGND), Nhà giáo Ưu tú (NGUT) lần thứ 16 - năm 2023 thực hiện đúng theo các quy định tại Nghị định số 27 của Chính phủ, Công văn số 4732 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch này.

2. Các đơn vị chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT đảm bảo chính xác, công bằng, công khai, dân chủ và tự nguyện; chú trọng tới nhà giáo trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy, nhà giáo là nữ, nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là người dân tộc ít người, nhà giáo công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Việc xét tặng cần thực hiện đúng đối tượng, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và thời gian quy định.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LƯU Ý TRONG QUÁ TRÌNH XÉT TẶNG

1. Về đối tượng áp dụng

- Thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 27. Tại thời điểm đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác tại địa bàn nào thì áp dụng tiêu chuẩn xét tặng tại địa bàn đó; nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc đối tượng nào thì áp dụng tiêu chuẩn xét tặng của đối tượng đó.

- Đối tượng áp dụng tại điểm c, d, khoản 1 Điều 2 Nghị định số 27 được hiểu như sau:

a. Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có quyết định nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 cho đến thời điểm đề nghị xét tặng, thuộc đối tượng đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT năm 2023. Tiêu chuẩn thành tích liền kề năm đề nghị xét tặng là thành tích liền kề năm có quyết định nghỉ chế độ bảo hiểm xã hội.

b. Các nhà giáo đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội tiếp tục giảng dạy, quản lý tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định số 27 khi có hợp đồng giảng dạy cơ hữu tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập và tham gia xét tặng danh hiệu thi đua hằng năm.

2. Về thời gian

a. Danh hiệu NGND được xét tặng cho các nhà giáo đã được phong tặng danh hiệu NGUT và sau đó tiếp tục đạt được các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 8 Nghị định số 27. Riêng quy định tại khoản 5 Điều 8 được áp dụng cho toàn bộ quá trình công tác của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

b. Cán bộ quản lý giáo dục có đủ số năm trực tiếp giảng dạy mới đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT. Thời gian làm cán bộ quản lý giáo dục nhưng vẫn tham gia giảng dạy được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục nhưng không được tính là thời gian trực tiếp giảng dạy.

c. Thời gian giảng dạy hợp đồng của nhà giáo do cơ quan có thẩm quyền ký theo quy định của pháp luật được tính là thời gian trực tiếp giảng dạy.

d. Thành tích năm liền kề năm đề nghị xét tặng là thành tích đạt được trong năm học 2021 - 2022 đối với các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc diện xét khen thưởng theo năm học và năm 2022 đối với các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc diện xét khen thưởng theo năm công tác.

3. Về danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

a. Trong cùng 01 năm nhà giáo đạt các danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua cơ sở và giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp Thành phố, Bộ, chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, Bộ thì được tính 01 thành tích cấp cơ sở và 01 thành tích cấp Thành phố, Bộ.

b. Tập thể được tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, Thành phố quản lý trực tiếp có thể dùng minh chứng Cờ thi đua nêu trên để thay cho minh chứng danh hiệu thi đua Tập thể lao động xuất sắc.

4. Về sách chuyên khảo, đề tài nghiên cứu khoa học

a. Tiêu chuẩn “tác giả chính 02 sách chuyên khảo” được hiểu là chủ biên hoặc đồng chủ biên sách chuyên khảo có từ 02 tác giả trở lên.

b. Đề tài nghiên cứu khoa học là đề tài khoa học và công nghệ. Do vậy, đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia được tính là đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc gia; đề tài khoa học và công nghệ cấp Thành phố, bộ được tính là đề tài nghiên cứu khoa học cấp Thành phố, Bộ.

5. Quy định về tiêu chuẩn danh hiệu NGND, NGƯT

Ngoài những qui định tại Điều 8, 9, 10 của Nghị định số 27, cần tập trung làm rõ các vấn đề sau:

a. Về tài năng sự phạm xuất sắc và công lao đối với sự nghiệp giáo dục (sáng kiến, sản phẩm giảng dạy tiêu biểu của cá nhân): Mẫu 01.II.3. Nhà giáo phải nêu được thành tích tiêu biểu của cá nhân - trả lời câu hỏi tại sao tôi xứng đáng với danh hiệu vinh dự Nhà nước NGND, NGƯT.

b. Đối với tiêu chuẩn giúp đỡ giáo viên trở thành giáo viên dạy giỏi cần có đầy đủ minh chứng (kế hoạch phân công của Hiệu trưởng, Quyết định công nhận danh hiệu giáo viên dạy giỏi mà nhà giáo giúp đỡ...).

c. Tiêu chuẩn thành tích nhà giáo trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng học sinh, sinh viên đoạt huy chương hoặc đoạt giải thưởng trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế do cơ sở giáo dục nơi nhà giáo công tác và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp xác nhận.

6. Số lượng thành viên Hội đồng

a. Số lượng thành viên Hội đồng cấp cơ sở tối thiểu là 11.

b. Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo mời đại diện các sở, ngành Thành phố tham gia hội đồng, nếu nhận được hồ sơ của ứng viên thuộc sở, ngành đó tham gia. Trong trường hợp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có nhiều ứng viên đề nghị xét NGƯT thì có thể đề xuất Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định đại diện Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm Phó Chủ tịch Hội đồng.

c. Trường hợp đơn vị có người đứng đầu và các cấp phó của người đứng đầu cùng tham gia đề nghị xét phong tặng danh hiệu NGND, NGƯT thì người đứng đầu đơn vị trước khi ký quyết định thành lập Hội đồng có văn bản đề nghị cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp cử người làm Chủ tịch Hội đồng

7. Về các vấn đề liên quan đến quy trình xét tặng

a. Tiêu chuẩn thành tích nhà giáo trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng học sinh, sinh viên đoạt huy chương hoặc đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế do cơ sở giáo dục nơi nhà giáo công tác và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp xác nhận.

b. Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có trách nhiệm kê khai đủ thông tin theo mẫu số 01, Phụ lục II Nghị định số 27. Trường hợp nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có thành tích thay thế thì nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người có trách nhiệm giúp Hội đồng tóm tắt thành tích hồ sơ cá nhân phải ghi rõ thành tích đó thay thế cho tiêu chuẩn thành tích nào.

Trường hợp nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đề nghị xét theo tiêu chuẩn vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ cần kê khai rõ thời gian công tác tại vùng đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

c. Trường hợp đơn vị có người đứng đầu và các cấp phó của người đứng đầu cùng tham gia đề nghị xét phong tặng danh hiệu NGND, NGUT thì người đứng đầu đơn vị trước khi ký quyết định thành lập Hội đồng có văn bản đề nghị cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp cử người làm Chủ tịch Hội đồng.

d. Bổ thành phần Chủ tịch công đoàn ngành Giáo dục cấp huyện làm Phó Chủ tịch Hội đồng cấp huyện đối với các địa phương đã hoàn thành sắp xếp lại công đoàn giáo dục cấp huyện theo Công văn số 704/HD-TLĐ ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

đ. Việc tổ chức giới thiệu và lấy phiếu tín nhiệm đối với cơ sở giáo dục có số viên chức và người lao động từ 200 người trở lên được thực hiện theo khoa, phòng, ban, viện, trung tâm... có tổ chức Đảng và công đoàn bộ phận hoặc tổ chức theo nhóm đơn vị (nhóm các khoa, trung tâm (giảng dạy)/nhóm các phòng, ban (quản lý hành chính)) hoặc theo cụm thi đua, có sự tham dự của đại diện tổ chức Đảng, công đoàn cơ sở. Việc tổ chức giới thiệu và lấy phiếu tín nhiệm do người đứng đầu đơn vị quyết định và hướng dẫn.

e. Cuộc họp giới thiệu lấy phiếu tín nhiệm được coi là hợp lệ khi có ít nhất $\frac{3}{4}$ số công chức, viên chức, người lao động đã được cấp có thẩm quyền xác nhận trong tổng số người làm việc của đơn vị.

Các cá nhân được Hội đồng cấp cơ sở đưa vào danh sách xét chọn phải đạt từ 80% trở lên số phiếu tín nhiệm của công chức, viên chức, người lao động tham gia bỏ phiếu, trên tổng số người có mặt tại cuộc họp.

Các phiên họp phải được 90% số thành viên có tên trong quyết định thành lập Hội đồng nhất trí.

g. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có nhà giáo đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị lên cấp trên, đồng thời có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai

thực hiện xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 16 - năm 2023 theo quy định tại Nghị định số 27.

h. Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin đã kê khai trong hồ sơ.

8. Quy định về kinh phí tổ chức xét tặng và tiền thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 27.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan Thường trực, chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch của các sở, thành phố Thủ Đức, các quận, huyện, các trường Đại học thuộc Thành phố quản lý và các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch tổ chức tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 16 - năm 2023 trên địa bàn Thành phố;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT cấp Thành phố lần thứ 16 - năm 2023;

- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng cấp Thành phố.

2. Các Sở, ngành Thành phố có cơ sở giáo dục thuộc và trực thuộc

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện việc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 16 - năm 2023 theo đúng quy định đối với sở, ngành của mình.

- Triển khai, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc, trực thuộc tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGUT theo Nghị định số 27 và Công văn số 4732.

- Thành lập Hội đồng cấp Sở và tổ chức thực hiện theo các quy định của Nghị định số 27.

- Hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 27 gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Các trường Đại học trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện việc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 16 - năm 2023 theo đúng quy định.

- Triển khai Kế hoạch đến công chức, viên chức trong đơn vị (*bao gồm cả các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có quyết định nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội thuộc đơn vị tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 cho đến thời điểm đề nghị xét tặng*) tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu NGND, NGUT quy định tại Luật thi đua khen thưởng, Nghị định số 27 và Công văn số 4732.

- Thành lập Hội đồng cấp cơ sở và tổ chức thực hiện theo các quy định của Nghị định số 27 (tại Điều 11, Điều 12 và Điều 16).

- Hội đồng cấp cơ sở hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 27 gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố, Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện việc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 16 - năm 2023 theo đúng quy định.

- Triển khai Triển khai, chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGUT theo Nghị định số 27, Công văn số 4732 và Kế hoạch này và theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thành lập Hội đồng cấp huyện và tổ chức thực hiện theo các quy định tại khoản 1 Điều 13 và Điều 16 của Nghị định số 27.

- Hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 27 gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố)

Căn cứ Quyết định phong tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 16 - năm 2023 thực hiện việc chi thưởng theo quy định.

6. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo lập dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí cho các hoạt động của Hội đồng cấp Thành phố và kinh phí khen thưởng.

IV. THỦ TỤC XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND, NGUT

1. Trình tự xét tặng danh hiệu NGND, NGUT (theo Điều 16 Nghị định số 27)

- a. Giới thiệu và lấy phiếu tín nhiệm
- b. Tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm dò dư luận
- c. Họp Hội đồng và hoàn thiện hồ sơ.

2. Hồ sơ xét tặng danh hiệu NGND, NGUT (theo Điều 17 Nghị định số 27)

a. Hồ sơ đề nghị của cá nhân gồm:

- Bản khai thành tích (Mẫu số 1).
- Các tài liệu chứng minh thành tích gồm bản sao:
 - + Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với sáng kiến;
 - + Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học;

- + Trang bìa giáo trình có ghi tên tác giả và nhà xuất bản;
- + Bằng chứng nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có liên quan đến tiêu chuẩn xét tặng;
- + Danh mục bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế.

b. Hội đồng cấp dưới gửi Hội đồng cấp trên, gồm:

- Tờ trình của Chủ tịch Hội đồng theo Mẫu số 2;
- Danh sách đề nghị theo Mẫu số 3;
- Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân theo Mẫu số 4;
- Biên bản họp Hội đồng theo Mẫu số 5;
- Tóm tắt thành tích đề nghị theo Mẫu số 6; 7
- Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân (theo mục a quy định trên)

*** Lưu ý về hồ sơ gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Hồ sơ Hội đồng cấp dưới gửi về Hội đồng cấp trên 02 bộ, mỗi bộ xếp theo thứ tự quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 27, gồm: Tờ trình, Danh sách, Báo cáo tóm tắt thành tích, Biên bản họp Hội đồng và Hồ sơ cá nhân (Hồ sơ cá nhân xếp và đánh số thứ tự theo thứ tự của Danh sách quy định tại điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 27).

- Hồ sơ cá nhân lập thành 03 bộ, không đóng quyển và xếp theo thứ tự quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 27, gồm: Bản khai thành tích cá nhân và các tài liệu minh chứng kèm theo (lưu ý: Lập Danh mục các tài liệu minh chứng và đánh số theo thứ tự hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định số 27).

- Tổ thư ký có trách nhiệm thẩm định hồ sơ báo cáo Hội đồng, trong đó cần nêu rõ các thành tích, số liệu theo tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Điều 8, 9 Nghị định số 27 (Mẫu tóm tắt thành tích gửi kèm).

- Dòng cuối cùng của trang 10, phần ghi chú Mẫu số 04 Phụ lục II được hiểu là “11. Ghi rõ số phiếu tín nhiệm của quần chúng trên tổng số quần chúng tham gia họp; số phiếu đồng ý của thành viên hội đồng trên tổng số thành viên hội đồng có tên trong quyết định thành lập và chia tỷ lệ %”.

V. THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ

1. Thời hạn nộp hồ sơ

- Các Sở, ngành Thành phố có cơ sở giáo dục thuộc và trực thuộc, các trường Đại học trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố

Thủ Đức và các quận, huyện gửi hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10 tháng 01 năm 2023.

- Hội đồng cấp Thành phố nộp hồ sơ về Hội đồng Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 25 tháng 3 năm 2022.

2. Nơi nhận hồ sơ:

Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn phòng Sở), số 66 - 68 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Gửi qua hộp thư điện tử theo địa chỉ Email: nhagiaouutu@hcm.edu.vn

Quá thời hạn quy định, nếu đơn vị nào không nộp hồ sơ theo hướng dẫn thì xem như đơn vị đó không có nhà giáo đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 16 - năm 2023.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị quan tâm, triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên, đảm bảo quy trình, tiêu chuẩn và tiến độ thời gian theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở, ngành Thành phố;
- UBND quận, huyện và Tp Thủ Đức;
- Trường ĐH Sài Gòn;
- Trường ĐH Y khoa PNT;
- VPU: CPVP;
- Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, (VX-VN). ✕



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Anh Đức

**MỘT SỐ BIỂU MẪU TRONG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG
DANH HIỆU “NHÀ GIÁO NHÂN DÂN”, “NHÀ GIÁO ƯU TÚ”**

1. Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ

Mẫu số 1	Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”
Mẫu số 2	Tờ trình của Chủ tịch Hội đồng
Mẫu số 3	Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”
Mẫu số 4	Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân
Mẫu số 5	Biên bản họp Hội đồng

2. Ban hành kèm theo Công văn số 5651/BGDĐT-TĐKT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Mẫu số 6	Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân” (02 mẫu)
Mẫu số 7	Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú” (02 mẫu)

3. Mẫu trang bìa hồ sơ

Mẫu số 8	Trang bìa hồ sơ cá nhân
Mẫu số 9	Trang bìa hồ sơ trường Đại học hoặc Hội đồng cấp huyện, cấp sở

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
4 x 6
(đóng dấu
giáp lại)

BẢN KHAI THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

1. Họ và tên: (1) Nam, nữ:
2. Tên gọi khác (nếu có)
3. Ngày, tháng, năm sinh:
4. Nguyên quán:
5. Hộ khẩu thường trú:
6. Dân tộc:
7. Nơi công tác: (2)
8. Chức vụ hiện tại: (3)
9. Trình độ đào tạo: Chuyên ngành:
10. Học hàm, học vị: (4)
11. Ngạch lương đang hưởng: phụ cấp chức vụ (nếu có).....
12. Năm vào ngành giáo dục:
13. Số năm trực tiếp giảng dạy: (5).....
14. Số năm công tác tại vùng khó khăn (6)
-
-
15. Địa chỉ liên hệ:.....
16. Điện thoại nhà riêng: Di động:.....
17. Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng....năm...	

đến tháng...năm...	
.....	

18. Năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú:

(7)..... Thời gian, chức vụ công tác từ năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú đến nay.

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng...năm... đến tháng...năm...	
.....	
.....	

II. NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC ĐỐI CHIẾU VỚI TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

1. Phẩm chất chính trị:

.....
.....

2. Đạo đức, lối sống

.....
.....

3. Tài năng sư phạm xuất sắc và công lao đối với sự nghiệp giáo dục (NGND khai từ năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú đến khi xét)

a) Tài năng sư phạm:

.....
.....

b) Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, giáo trình, sách, bài báo, đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ:

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (8)

TT	Tên sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (chủ trì)	Cấp nghiệm thu, xếp loại	Năm nghiệm thu
1.			
2.			
...			

Trong những sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trên đã có những đề tài sau được ứng dụng (thời gian, địa điểm):

.....

.....
 - Giáo trình, sách chuyên khảo (9)

TT	Tên giáo trình, sách chuyên khảo	Chủ biên hoặc tham gia	Năm xuất bản/phát hành
1.			
2.			
...			

- Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí trong nước và quốc tế:

.....
 - Đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú (10)

TT	Tên học viên	Số Quyết định hướng dẫn	Năm học viên bảo vệ thành công
1.			
...		

- Bồi dưỡng học sinh, sinh viên tài năng: (11)

.....
 - Giúp đỡ giáo viên trở thành giáo viên, giảng viên dạy giỏi: (12)

c) Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được ghi nhận.

- Số năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua: (13)

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1.			
2.			
...			

- Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (từ Bằng khen tỉnh, Bộ hoặc tương đương trở lên) (14)

TT	Năm	Hình thức, nội dung khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
1.			
2.			
...			

d) Uy tín, ảnh hưởng của Nhà giáo đối với học sinh, sinh viên, đồng nghiệp, với ngành và xã hội:

.....

đ) Đóng góp xây dựng đơn vị:

.....

Thành tích của đơn vị trong 2 năm liền kề năm đề nghị (15):

.....

e) Kỷ luật (thời gian, hình thức, lý do):

.....

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin đã kê khai.

Xác nhận, đánh giá của đơn vị (16)

..... Ngày tháng năm 20.....

Người khai (ký tên)

Xác nhận chính quyền địa phương nơi cư trú (17)
(đối với đối tượng thuộc điểm c khoản 1 Điều 2)

Ghi chú:

Đánh máy không quá 10 trang, không đóng quyển, người khai ký nhỏ bằng bút mực xanh góc dưới bên phải vào từng trang khai thành tích;

- (1) Họ và tên viết chữ in hoa;
- (2) Viết đầy đủ tên đơn vị công tác (không viết tắt);
- (3) Chức vụ hiện tại (không viết tắt);
- (4) Học hàm, học vị: Khai từ học vị thạc sĩ trở lên (đối với cá nhân thuộc lực lượng vũ trang nhân dân khai rõ quân hàm);
- (5) Khai bằng số (tổng số năm);
- (6) Khai từ tháng, năm... đến tháng, năm.... công tác đơn vị..., thuộc thôn, xã, huyện, tỉnh;
- (7) Áp dụng với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân;
- (8) Khai đầy đủ tên sáng kiến, đề tài NCKH do cá nhân chủ trì; cấp đánh giá, nghiệm thu, xếp loại (nếu có); năm nghiệm thu, công nhận;
- (9) Khai rõ từng loại giáo trình, sách (không viết tắt);
- (10) Khai theo thứ tự Tiến sĩ đến Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú;
- (11) Khai rõ họ tên học sinh, sinh viên đoạt huy chương vàng, bạc, đồng hoặc đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế và tên kỳ thi, năm đạt giải;
- (12) Khai rõ đã hướng dẫn được bao nhiêu giáo viên, giảng viên dạy giỏi;
- (13) Khai rõ số lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp thành phố, Bộ, Chiến sĩ thi đua Toàn quốc (nếu có) hoặc Giáo viên dạy giỏi cùng cấp. Lưu ý: Trong một năm nếu đạt nhiều danh hiệu thì cá nhân lựa chọn một danh hiệu để kê khai.
- (14) Ghi rõ nội dung được khen thưởng;
- (15) Khai rõ danh hiệu thi đua của đơn vị trong 2 năm liền kề và hình thức khen thưởng (nếu có);
- (16) Thủ trưởng đơn vị kiểm tra đầy đủ thông tin của cá nhân trong bản báo cáo thành tích, xác nhận và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thành tích của cá nhân do mình xác nhận;
- (17) Xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú về việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xác nhận trực tiếp vào bản khai thành tích cá nhân hoặc bằng văn bản (đối với đối tượng thuộc Điểm c Khoản 1 Điều 2 Nghị định này).

.....(1)
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU NGND, NGƯT
(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”

Kính gửi: Hội đồng (3) xét tặng
 danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”

Căn cứ Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”;

Hội đồng (4) xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” đã họp vào ngày tháng năm để xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” cho cá nhân.

Số nhà giáo đủ điều kiện đề nghị Hội đồng (5) xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” gồm cá nhân (có Danh sách và hồ sơ kèm theo), trong đó:

- Nhà giáo Nhân dân;
- Nhà giáo Ưu tú.

Hội đồng (6) trân trọng đề nghị./.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên và chức danh)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, đơn vị ghi tại con dấu Hội đồng sử dụng.
- (2,4,6) Tên Hội đồng đề nghị.
- (3,5) Tên Hội đồng được đề nghị.

.....(1)
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU NGND, NGƯT
(2)

DANH SÁCH

Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”,

“Nhà giáo Ưu tú” năm

(Ban hành kèm theo Tờ trình số..... ngày tháng năm của)

1. Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”

TT	Học hàm, học vị hoặc ông/bà	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
	(3)	(4)	(5)
1.			
2.			
...			

2. Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú”

TT	Học hàm, học vị hoặc ông/bà	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
	(3)	(4)	(5)
1.			
2.			
...			

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, đơn vị ghi tại con dấu Hội đồng sử dụng.
- (2) Tên Hội đồng đề nghị.
- (3) Chỉ ghi học hàm từ PGS và học vị từ Thạc sĩ trở lên (dưới trình độ đào tạo ThS ghi ông hoặc bà), đối với nhà giáo thuộc lực lượng vũ trang ghi rõ quân hàm, học hàm, học vị.
- (4) Viết đầy đủ không viết tắt.
- (5) Chức vụ chính quyền (không ghi chức vụ đoàn thể); viết đầy đủ tên đơn vị công tác các cấp quản lý (không viết tắt).

.....(1)
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU NGND, NGƯT
(2)

TÓM TẮT THÀNH TÍCH
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO

.....

1. Họ và tên (3):
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nguyên quán:
4. Nơi công tác:
5. Chức vụ hiện tại (4):
6. Trình độ đào tạo (5):
7. Năm được phong tặng danh hiệu NGƯT (6):
8. Số năm công tác trong ngành giáo dục:
9. Số năm trực tiếp giảng dạy:
10. Số lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua, giáo viên, giảng viên dạy giỏi:
11. Số lần được tặng Bằng khen cấp thành phố, bộ trở lên:
12. Giúp đỡ, bồi dưỡng giáo viên dạy giỏi:
13. Sáng kiến, đề tài NCKH (7):
14. Sách, giáo trình, tài liệu (8):
15. Bài báo khoa học (9):
16. Đào tạo thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú, nghiên cứu sinh:
17. Bồi dưỡng học sinh, sinh viên tài năng:
18. Tập thể lao động xuất sắc (10):
19. Thành tích nổi bật khác:
20. Số phiếu tín nhiệm của quần chúng, Hội đồng các cấp (11):

TM. BAN THƯ KÝ

....., ngày tháng năm 20...

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
 (Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Đánh máy và chỉ tóm tắt thành tích của cá nhân trong 1 trang A4 theo tiêu chuẩn quy định cho mỗi đối tượng tại Nghị định này;

1. Tên cơ quan, đơn vị ghi tại con dấu Hội đồng sử dụng;
2. Tên Hội đồng đề nghị;
3. Ghi rõ ông (bà) hoặc học hàm, học vị (nếu có), quân hàm đối với lực lượng vũ trang;
4. Ghi rõ chức vụ, đơn vị công tác (không viết tắt);
5. Ghi rõ trình độ đào tạo: Cao đẳng, đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ;
6. Đối với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND;
7. Ghi rõ số lượng, cấp nghiệm thu, năm nghiệm thu;
8. Ghi rõ chủ biên hay tham gia, cấp nghiệm thu;
9. Ghi số lượng bài báo đã được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;
10. Đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu;
11. Ghi rõ số phiếu trên tổng số và chia tỷ lệ %

.....(1)
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU NGND, NGƯT
.....(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

BIÊN BẢN

Họp Hội đồng xét tặng danh hiệu
“Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”

1. Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”,
“Nhà giáo Ưu tú” được thành lập theo Quyết định số: ngày
tháng năm của.....

2. Hội đồng đã tổ chức cuộc họp ngày tháng năm 20 tại
..... dưới sự chủ trì của ông (bà) Chủ tịch Hội đồng xét
tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ

3. Tổng số thành viên Hội đồng:

- Tham gia cuộc họp có thành viên

- Vắng mặt:

- Lý do

- Thư ký (người ghi biên bản):

4. Nội dung cuộc họp (theo diễn biến của cuộc họp)

a) Ông (bà) thay mặt Hội đồng xét tặng danh hiệu
“Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” báo cáo tóm tắt thành tích của các cá
nhân. Hội đồng đã bám sát các tiêu chuẩn hướng dẫn tại Nghị định số
...../...../ND-CP, ngày / /của Chính phủ quy định xét tặng danh hiệu
Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú để nghiên cứu, thảo luận, xem xét thành tích
của các cá nhân được đề nghị.

b) Báo cáo tình hình kết quả thăm dò dư luận:

Ngày tháng năm, Hội đồng đã tổ chức thăm dò dư luận đối với
các cá nhân đề nghị xét tặng có số phiếu tín nhiệm của quần chúng đạt từ 80% trở
lên bằng các hình thức (niêm yết công khai danh sách, đăng tải trên website của
đơn vị, ...). Sau ngày thăm dò dư luận, thường trực Hội đồng tổng hợp lại ý
kiến:

Tóm tắt các ý kiến phản hồi (nếu có):

.....
.....

c) Báo cáo tình hình đơn thư (nếu có)

- Số lượng đơn thư:

.....

- Nội dung cơ bản của đơn thư:

.....

- Kết quả xử lý đơn thư:

.....

d) Các vấn đề chính được Hội đồng thảo luận:

.....

.....

đ) Các vấn đề khác (nếu có):

.....

.....

Hội đồng thống nhất đưa vào danh sách bỏ phiếu đề nghị xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân cho cá nhân và Nhà giáo Ưu tú cho cá nhân.

5. Hội đồng đề cử ban kiểm phiếu, gồm các ông (bà):

- Ông (bà) Trưởng ban;

- ủy viên;

- ủy viên;

-

6. Tổng số thành viên trong Hội đồng: người.

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu tại cuộc họp: người;

- Số thành viên Hội đồng vắng mặt bỏ phiếu sau cuộc họp: người.

Lý do:

.....

.....

- Ban kiểm phiếu đã làm việc theo quy định:

- Số phiếu phát ra: phiếu

- Số phiếu thu về: phiếu

- Số phiếu hợp lệ: phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: phiếu.

7. Kết quả kiểm phiếu bầu danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú (3)

a) Cá nhân có số phiếu đạt từ 90% tổng số thành viên Hội đồng trở lên:
..... cá nhân.

- Nhà giáo Nhân dân

Số TT	Họ và tên	Chức vụ - đơn vị công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1.				
2.				
...				

- Nhà giáo Ưu tú

Số TT	Họ và tên	Chức vụ - đơn vị công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1.				
2.				
...				

b) Cá nhân có số phiếu đạt dưới 90% tổng số thành viên Hội đồng trở lên:....
cá nhân.

- Nhà giáo Nhân dân

Stt	Họ và tên	Chức vụ - đơn vị công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1.				
2.				
...				

- Nhà giáo Ưu tú

Stt	Họ và tên	Chức vụ - đơn vị công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1.				
2.				
...				

8. Tổng hợp, phân tích số lượng đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” (4)

Nữ	Giảng viên
Nam	1. Đại học
Tổng số:	2. Cao đẳng
Dân tộc Nữ dân tộc	Giáo viên
	1. Mầm non
	2. Tiểu học
	3. Trung học cơ sở
	4. Trung học phổ thông
	5. Trung cấp và sơ cấp
Học hàm:	
1. Phó Giáo sư (Nam) (Nữ)	
2. Giáo sư (Nam) (Nữ)	
Tổng số:	
Học vị:	
1. Tiến sĩ (Nam) (Nữ)	
2. Thạc sĩ (Nam) (Nữ)	
Tổng số:	
Cán bộ quản lý giáo dục:	
1. Cơ quan Quản lý giáo dục	
2. Quản lý cơ sở giáo dục	

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, đơn vị ghi tại con dấu Hội đồng sử dụng.
- (2) Tên Hội đồng đề nghị.
- (3) Ghi đủ số cá nhân trong danh sách bỏ phiếu, xếp thứ tự theo số phiếu từ cao đến thấp; tỷ lệ % = Số phiếu đạt/Tổng số thành viên trong quyết định thành lập Hội đồng.
- (4) Thư ký Hội đồng tổng hợp các cá nhân đạt trên 90% số phiếu Hội đồng theo bảng tổng hợp.

.....(1)
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU NGND, NGƯT
(2)

TÓM TẮT THÀNH TÍCH
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm trực tiếp giảng dạy (5)	Số SK, NCKH, giáo trình, sách, bài báo KH, HSG/GVG Đào tạo SDH... (6)	Số năm CSTĐ (7)	HCLĐ hoặc BK (8)	Số phiếu đạt và tỷ lệ % (9)				
									Quân chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp huyện	Hội đồng cấp thành phố, bộ	

Tiêu chuẩn (10):

- Tiêu chuẩn 1: ...
- Tiêu chuẩn 2:
- Tiêu chuẩn 3:
- Tiêu chuẩn 4:

TM. BAN THƯ KÝ

....., ngày tháng năm 20...

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
 (Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Đánh máy và chỉ **tóm tắt** thành tích của cá nhân trong 1 trang A4 **theo tiêu chuẩn quy định cho mỗi đối tượng** tại Nghị định này;

1. Tên cơ quan, đơn vị ghi tại con dấu Hội đồng sử dụng;
2. Tên Hội đồng đề nghị;
3. Ghi rõ ông (bà) hoặc học hàm, học vị (nếu có), quân hàm đối với lực lượng vũ trang; ghi rõ chức vụ, đơn vị công tác (không viết tắt);
4. Ghi rõ trình độ đào tạo: cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;
5. Ghi rõ số năm trực tiếp giảng dạy (Ví dụ 25 công tác trong ngành Giáo dục, trong đó có 16 năm là giáo viên, giảng viên: ghi là 16)
6. Ghi rõ số lượng, cấp nghiệm thu, năm nghiệm thu; chủ biên hay tham gia; số lượng bài báo đã được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;
7. Ghi rõ số năm và danh hiệu thi đua các cấp;
8. Ghi rõ số lượng và từng hình thức khen thưởng;
9. Ghi rõ tỷ lệ số phiếu và tỷ lệ %;
10. Ghi tóm tắt, ngắn gọn các tiêu chuẩn. (tóm tắt chi tiết gửi kèm Mẫu để tham khảo)

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND, NGƯT
CẤP**

TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO NHÂN DÂN

Tên đơn vị: Trường, Bộ/tỉnh

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ được đào tạo	Giới	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm trực tiếp giảng dạy	Số SK, NCKH giáo trình, bài báo KH, bồi dưỡng HSG, GVĐG, đào tạo sau đại học	Số năm CSTĐ, GVĐG	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cơ sở	Hội đồng cấp huyện	Hội đồng tỉnh
PGS. TS. Nguyễn Văn A Sinh năm 19..... Giảng viên/Hiệu trưởng, Trường NGƯT năm 2010	TS	Nam	Kinh	19.....	17	02 SK cấp thành phố, bộ 04 NCKH cấp thành phố, bộ 04 giáo trình, sách 07 bài báo	7 CS 2 cấp Bộ (2011, 2014)	3 BK tỉnh, bộ BKCP 2012; HCLĐ2 2017	176/195 90%	11/11 100%	21/21 100%	

Sau khi được phong tặng danh hiệu NGƯT năm 2010, nhà giáo Nguyễn Văn A tiếp tục đạt các thành tích sau:

Tiêu chuẩn 1: Chấp hành chủ trương đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; tín nhiệm quần chúng và các cấp hội đồng đều đạt từ 90% trở lên.

Tiêu chuẩn 2: Có 07 lần được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 02 lần được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ (năm 2011 và 2014), 03 lần được tặng Bằng khen cấp thành phố, Bộ, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2012, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng 2 năm 2017.

Tiêu chuẩn 3: Chủ trì 04 đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành phố, bộ được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tiễn; chủ trì biên soạn 02 giáo trình, tác giả 02 sách; tác giả chính 07 bài báo khoa học, trong đó có 04 đăng trên các tạp chí quốc tế. Với cương vị là Hiệu trưởng, Ông đã có nhiều đóng góp xây dựng Nhà trường 02 năm đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc (năm học 2020-2021 và 2021-2022) và được tặng Cờ thi đua của tỉnh/bộ năm học 2021-2022.

Tiêu chuẩn 4: Có 37 năm công tác trong ngành, trong đó có 17 năm trực tiếp giảng dạy.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND, NGŨT
CẤP**

TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO NHÂN DÂN

Tên đơn vị:

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm trực tiếp giảng dạy	Số SK, NCKH, bồi dưỡng HSG, GVDG...	Số năm CSTĐ	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cơ sở	Hội đồng cấp huyện	Hội đồng cấp thành phố
Bà Nguyễn Thị B Sinh năm 19..... Giáo viên/Hiệu trưởng Trường NGŨT 2010	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	19....	20	Chủ trì 05 SK cấp thành phố	10 CS, 02 tỉnh, 01 toàn quốc 2014	6 BK tỉnh, Bộ, HCLĐ hạng ba 2012, HCLĐ hạng Nhì 2017	356/356 100%	20/20 100%	21/21 100%	21/21 100%

Sau khi được phong tặng danh hiệu NGŨT năm 2010, nhà giáo Nguyễn Thị B tiếp tục đạt các thành tích sau:

Tiêu chuẩn 1: Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, là nhà giáo mẫu mực, tiêu biểu, xuất sắc, có uy tín và ảnh hưởng trong ngành giáo dục của địa phương; tín nhiệm quần chúng và các cấp hội đồng đều đạt 100%.

Tiêu chuẩn 2: Đã có 10 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố (2011, 2013); Chiến sĩ thi đua toàn quốc năm 2014; có 06 lần được nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, HCLĐ hạng Ba năm 2012, HCLĐ hạng Nhì năm 2017.

Tiêu chuẩn 3: Trong quá trình giảng dạy, Nhà giáo luôn tâm huyết, tận tụy với nghề, giảng dạy nhiệt tình và luôn đạt chất lượng hiệu quả cao; chủ trì 05 sáng kiến kinh nghiệm (từ 2011-2019); Tập thể Trường năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022 đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

Tiêu chuẩn 4: Có 30 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó có 20 năm trực tiếp giảng dạy.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND, NGŨT
CẤP**

TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ

Tên đơn vị: Trường Đại học

Họ và tên Năm sinh Chức vụ Nơi công tác	Trình độ được đào tạo	Giới	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm trực tiếp giảng dạy	Số SK, NCKH giáo trình, bài báo KH, bồi dưỡng HSG, GVĐG, đào tạo sau đại học	Số năm CSTĐ, GVĐG	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quản chúng	Hội đồng cơ sở	Hội đồng cấp ĐH vùng	Hội đồng cấp Bộ
PGS.TS Trần Thị H Sinh năm 1964 Giảng viên cao cấp, Khoa....., Trường Đại học	TS	Nữ	Kinh	1986	31	3 NCKH cấp 2 giáo trình, 1 sách (tham gia) ... bài báo 3 NCS, 19 ThS	7 CS 1 Bộ	1 BKCP 2020 4 BKBT	97/97 100%	21/21 100%	21/21 100%	21/21 100%

Nhà giáo Trần Thị H,

Tiêu chuẩn 1: Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, tiêu biểu xuất sắc trong đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng dạy học; tin nhiệm quản chúng của đơn vị và Hội đồng các cấp đạt 100%.

Tiêu chuẩn 2: Có 07 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, trong đó có năm học 2021-2022; 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ; 04 lần được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen; năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

Tiêu chuẩn 3: Giảng dạy, hướng dẫn sinh viên, học viên đổi mới phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học, thực tập, thực hành đạt chất lượng và hiệu quả cao, hướng dẫn 03 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sĩ, hướng dẫn 19 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ; tác giả chính 09 bài báo được đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế; chủ trì 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành phố đã được nghiệm thu, ứng dụng vào thực tiễn, đem lại hiệu quả thiết thực; chủ trì biên soạn 02 giáo trình, tác giả chính 01 sách chuyên khảo được áp dụng vào giảng dạy.

Tiêu chuẩn 4: Có 31 năm công tác trong ngành Giáo dục và trực tiếp giảng dạy.

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND, NGƯT
CẤP**

Mẫu 7. Mẫu tóm tắt thành tích NGƯT khối giáo
dục mầm non, giáo dục phổ thông

TÓM TẮT THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ

Tên đơn vị: Thành phố Hồ Chí Minh

Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác	Trình độ đào tạo	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm trực tiếp giảng dạy	Số SK, NCKH, HSG/GVDG	Số năm CSTĐ	HCLĐ hoặc BK	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
									Quần chúng	Hội đồng cấp cơ sở	Hội đồng cấp huyện	Hội đồng cấp thành phố
Bà Nguyễn Thị C Sinh năm 19..... Hiệu trưởng Trường Mầm non, huyện, tỉnh	Đại học	Nữ	Kinh	19...	15	1 SK cấp thành phố 2 SK cấp huyện	10 CS 2 cấp thành phố	3 BK	59/60 98%	13/13 100%	21/21 100%	21/21 100%

Nhà giáo Nguyễn Thị C,

Tiêu chuẩn 1: Có phẩm chất đạo đức tốt, là cán bộ quản lý giáo dục cấp mầm non tiêu biểu của huyện Yên Thủy; tín nhiệm quần chúng đạt 98% và Hội đồng các cấp đều đạt 100%).

Tiêu chuẩn 2: Đã có 10 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố (2017, 2021), 03 lần được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ trưởng tặng Bằng khen (2000, 2015, 2022).

Tiêu chuẩn 3: 29 năm công tác tại các trường mầm non thuộc vùng khó khăn nhất của huyện, nhà giáo đã không ngừng cố gắng vươn lên thực hiện tốt công tác chăm sóc trẻ mầm non, xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên vượt chuẩn, được điều động làm Hiệu trưởng Trường Mầm non, là đơn vị có nhiều khó khăn với 15 điểm trường có nhiều trẻ suy dinh dưỡng, cơ sở vật chất phục vụ việc dạy học chưa đảm bảo. Nhà giáo đã có nhiều giải pháp xây dựng trường: tham mưu lãnh đạo đầu tư xây dựng 10 phòng học, phòng chức năng kiên cố, huy động từ nguồn xã hội hóa xây dựng 2 phòng học kiên cố, 5 máy lọc nước ở 5 điểm trường, khắc phục mọi khó khăn nâng cao chất lượng giáo dục đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2020, có 01 sáng kiến đầy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất để đạt trường chuẩn quốc gia được Hội đồng Sáng kiến công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố (2021) và 02 cấp huyện công nhận và ứng dụng (2015, 2017), Trường Mầm non năm học 2020-2021 và 2021-2022 đạt danh hiệu TT LĐXS.

Tiêu chuẩn 4: Có 29 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó có 10 năm trực tiếp giảng dạy.

(Ghi chú: Đối với Trường THPT, trường ĐH... không cần ghi Quận)

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND, NGU'T
TRƯỜNG QUẬN.....
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỒ SƠ CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT PHONG TẶNG DANH HIỆU
NHÀ GIÁO

Năm 2023

Họ và tên: **NGUYỄN**
Đơn vị: **TRƯỜNG****QUẬN**.....
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỒ SƠ GỒM CÓ

- Bản khai thành tích;
- Minh chứng (Biên bản nghiệm thu NCKH, SKKN, Giáo trình, bài báo...):
 - *
 - *
 - *
 - *
 - *

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND, NGƯT
QUẬN/HUYỆN (TRƯỜNG THPT...)

HỒ SƠ
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU
NHÀ GIÁO

Năm 2023

HỒ SƠ GỒM CÓ:

- Tờ trình
- Danh sách
- Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân
- Biên bản họp Hội đồng
- Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân